TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/DS-ST
Ngày 19-3-2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Út

Ông Nguyễn Minh Trọn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Bảo Trân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 464/2024/TLST-DS ngày 04/10/2024 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST- DS ngày 19 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Tạ Phương B, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm 4, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 9 năm 2024 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa ông Nguyễn Việt S trình bày:

Ngày 21/4/2024 ông Tạ Phương B có vay của ông 100.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 20%/năm, thời gian thanh toán trước ngày 21/5/2024, khi nhận tiền ông B có ký biên nhận ngày 21/4/2024. Ngày 05/5/2024, ông tiếp tục cho ông Tạ Phương B vay 50.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 20%/năm, thời gian thanh toán đến trước ngày 21/5/2024, khi nhận tiền ông B có ký biên nhận ngày 05/5/2024. Ông B có giao

giấy chứng nhận Quyền S dụng đất đứng tên ông Tạ Phương B số BK 544343, diện tích 6103.3 m^2 do Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân cấp ngày 08/5/2012, phần đất tọa lạc tại ấp L, xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau cho ông giữ và lập tờ cam kết ngày 05/5/2024 về việc thế chấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đảm bảo thanh toán nợ 350.000.000 đồng gồm 02 khoản nợ 150.000.000 đồng vay vào ngày 21/4/2024, ngày 05/5/2024 và khoản vay 200.000.000 đồng đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau giải quyết bằng quyết định công nhận thỏa thuận số 06/2024/QĐCNHGT-DS ngày 21/02/2024. Đồng thời ngày 05/5/2024 ông có lập biên bản xác nhận khoản nợ của 03 lần vay trên là 350.000.000 đến nay chưa thanh toán cho ông B ký. Quá trình vay nợ, ông B có đóng lãi cho ông đến ngày 05/7/2024. Nay ông yêu cầu ông Tạ Phương B trả cho ông số tiền vốn vay là 150.000.000 đồng và lãi suất từ ngày 06/7/2024 đến ngày xét xử vụ án, lãi suất theo thỏa thuận là 20%/năm. Ông đồng ý trả lại giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho ông Tạ Phương B.

Ông Tạ Phương B được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Việt S khởi kiện ông Tạ Phương B yêu cầu trả tiền nợ vay nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Tạ Phương B cư trú tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Ông Tạ Phương B được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Ông Nguyễn Việt S xác định ông Tạ Phương B có vay của ông hai lần tổng cộng là 150.000.000 đồng, đến nay chưa trả vốn và lãi, nay ông yêu cầu ông B trả số tiền nợ gốc 150.000.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 06/7/2024 đến ngày xét xử là ngày 19/3/2025 là 08 tháng 13 ngày, lãi suất theo thỏa thuận 20%/năm. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông S cung cấp hai biên nhận ngày 21/4/2024 và ngày 05/5/2024, biên bản tổng nhận ngày 05/5/2024 có ông Tạ Phương B ký tên. Tại các biên nhận nợ có thỏa thuận lãi suất là 20%/năm và thỏa thuận thời gian thanh toán đến trước ngày 21/5/2024. Quá trình nguyên đơn khởi kiện, ông B được

triệu tập tham gia tố tụng nhiều lần nhưng đều vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp đồng thời không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ. Như vậy, căn cứ vào các biên nhận do nguyên đơn cung cấp đã chứng minh được ông B có vay và còn nợ ông S 150.000.000 đồng, ông B đã vi phạm nghĩa vụ không thanh toán tiền vốn và lãi theo thỏa thuận, nên nay ông S yêu cầu ông B trả số tiền vốn 150.000.000 đồng và lãi kể từ ngày 06/7/2024 đến ngày xét xử vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Thời gian ông S yêu cầu tính lãi từ ngày 06/7/2024 đến ngày xét xử vụ án là ngày 19/3/2025 là 08 tháng 13 ngày tức: 150.000.000 đồng x 1,66% x 08 tháng 13 ngày = 20.992.500 đồng. Tổng tiền vốn và lãi là 170.992.500 đồng.

[4] Đối với tờ cam kết lập ngày 05/5/2024 với nội dung ông Tạ Phương B giao cho ông Nguyễn Việt S giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cấp cho ông Tạ Phương B số BK 544343 đối với phần đất thửa số 375 tờ bản đồ số 04, diện tích 6103,3 m^2 tại ấp L, xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau để đảm bảo cho khoản nợ vay 350.000.000 đồng, trong đó có 150.000.000 đồng đang yêu cầu ông B trả và 200.000.000 đồng đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Tân giải quyết, nay ông S yêu cầu ông B trả 150.000.000 đồng tiền vốn và lãi suất, ông S đồng ý trả lại giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho ông B là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên ông Nguyễn Việt S được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí, ông Tạ Phương B phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Tạ Phương B có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền nợ vay gồm vốn và lãi tính đến ngày 19/3/2025 là 170.992.500 đồng (một trăm bảy mươi triệu chín trăm chín mươi hai nghìn năm trăm) đồng.

Buộc ông Nguyễn Việt S trả cho ông Tạ Phương B giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Ủy ban nhân

dân huyện Phú Tân cấp cho ông Tạ Phương B, sinh năm 1990 vào ngày 08/5/2012 số BK 544343 đối với phần đất thửa số 375 tờ bản đồ số 04, diện tích 6103,3 m^2 tại ấp L, xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Tạ Phương B phải chịu 8.549.625 đồng. Ông Nguyễn Việt S đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 3.935.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003879 ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả toàn bộ cho ông Nguyễn Việt S 3.935.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Vẹn